

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST  
Ngày 01-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Luyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Bạ và bà Nguyễn Thị Phương Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Hữu T**, sinh năm 1983 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Hoàng Hữu T1 và bà Trịnh Thị Q (Đều đã chết); Vợ là Lương Thị H, sinh năm 1985 (Đã ly hôn); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án: Bản án số 38/2021/HS-ST ngày 12/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt T 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.050.000 đồng, T chấp hành xong án phạt tù ngày 29/8/2021.

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện giáo dục tại xã, phường số: 363/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của Chủ tịch UBND phường C, thành phố C, áp dụng biện

giáo dục tại xã, phường đối với Hoàng Hữu T trong thời hạn 06 tháng, ngày 25/11/2020 T chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 15/6/2009 của Chủ tịch UBND huyện C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương về việc đưa người nghiện của Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục Lao động xã hội đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 23/6/2011 T đã chấp hành xong quyết định.

**Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.**

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Bị hại:* Bà Trần Thị S, sinh năm 1959;

Trú tại: KDC C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 20/01/2022, Hoàng Hữu T đi bộ từ nhà đến khu vực khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương mục đích tìm nhà dân nào để tài sản sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi T đi đến Miếu D thuộc khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, T quan sát Miếu chỉ cài then cửa bên ngoài đóng không khóa, không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định vào trong Miếu lấy trộm tài sản. T liền dùng tay rút then cửa ra rồi mở cửa đi vào trong Miếu, **dùng bật lửa** châm đèn dầu để quan sát thấy tại ban thờ của Miếu có: 01 mâm đặt lễ ở giữa ban và 02 cây đựng nến đặt hai bên, đều có màu vàng, T nghĩ các tài sản này đều bằng đồng, nên đã dùng tay lấy chân nến bên phía tay phải trước, sau đó lấy chân nến phía bên tay trái, cuối cùng lấy mâm đặt lễ ở giữa ban. T cầm toàn bộ tài sản lấy được mang ra ruộng ở gần đó, nhặt một vỏ bao tải màu trắng ở ruộng, cho tài sản vừa trộm cắp vào bao tải và vác mang về nhà ở khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương cất giấu tại gầm bếp nhà mình (không nói cho ai biết đó là tài sản trộm cắp), còn vỏ bao tải màu trắng T mang vứt ra đường (không nhớ địa điểm vứt). Đến ngày 11/02/2022 thì bị lực lượng Công an phường C, thành phố Chí Linh phát hiện, thu giữ toàn bộ tài sản trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 08/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận: Tại thời điểm ngày 20/01/2022: 01 mâm đặt lễ bằng đồng, màu vàng, đường kính 30 cm, đáy có đế đỡ, bề mặt phía trên của đĩa có hoa văn hình rồng phượng có giá 1.000.000 đồng; 02 cây đựng nến bằng

đồng, màu vàng, chiều cao 32 cm, phía trên đầu có phễu đựng nền, giữa thân cây đựng nền có gắn một đĩa tròn bằng đồng đường kính 16 cm có giá 1.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-CL ngày 30/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Hoàng Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h (Tái phạm) khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu T từ 09 -12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/3/2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Hữu T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo và những người tham gia tố tụng khác** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 20/01/2022, tại khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Hoàng Hữu T lợi dụng sơ hở cổng không khoá, không có người trông coi nên đã có hành vi trộm cắp tại Miếu D 01 mâm đặt lễ bằng đồng vàng, đường kính 30cm, đáy có đế đỡ, bề mặt phía trên của đĩa có hoa văn hình rồng phượng, có giá trị 1.000.000 đồng; 02 cây đựng nến bằng đồng vàng, chiều cao 32 cm, phía trên đầu có phễu đựng nến, giữa thân cây đựng nến có gắn một đĩa tròn bằng đồng đường kính 16 cm, có giá trị 1.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.200.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.200.000 đồng. Do vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố để được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xoá án tích nên bị cáo chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h (Tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo có 01 tiền sự chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, 01 tiền sự đã được xoá nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo thực hiện hành vi tảo tợn, trộm cắp tài sản tại nơi sinh hoạt cộng đồng chung, chốn linh thiêng, bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính, bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục

thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, **không có tài sản** nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại 01 mâm đặt lễ bằng đồng, màu vàng, đường kính 30 cm, đáy có đế đỡ, bề mặt phía trên của đĩa có hoa văn hình rồng phượng và 02 cây đựng nến bằng đồng, màu vàng, chiều cao 32 cm, phía trên đầu có phễu đựng nến, giữa thân cây đựng nến có gắn một đĩa tròn bằng đồng đường kính 16 cm, nên HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với 01 bao tải dừa màu trắng đã qua sử dụng, T đã vứt đi, không thu giữ được nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h (*Tái phạm*) khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 329, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu T 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/3/2022. Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Hữu T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Chí Linh (01);
- VKSND tỉnh Hải Dương (01);
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh (01);
- Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- CQCSĐT – Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (01);
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo (01), bị hại (01);
- Lưu hồ sơ (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Vũ Thị Luyện**